TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28-6-2018.
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Hiệp;

Bà Thị Amina.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên toà****:*** Ông Nguyễn Văn Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1989; địa chỉ cư trú: Số 37, khu phố 9, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh **Hà Thanh S**, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Tổ 24, ấp Tân Tiến, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 12 năm 2018, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Chị và anh S sống chung với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn chị và anh S sống và làm việc tại xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên nhiều lần gây gỗ với nhau. Mặc dù vợ chồng chị đã nhiều lần hòa giải để đoàn

tụ nhưng không thành, nên từ năm 2012 chị về nhà mẹ tại tỉnh Thái Bình để sinh sống, từ đó vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay, chị yêu cầu ly hôn với anh S.

Về con chung: Chị và anh S có 01 người con chung tên Hà Lê Hoài Anh, sinh ngày 13/6/2009, hiện cháu Anh đang sống chung với anh S. Chị yêu cầu giao con chung cho anh S được tiếp tục nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 09 tháng 3 năm 2018, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hà Thanh S trình bày:

Anh và chị Lê Thị H sống chung với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Anh và chị H sống chung là tự nguyện, không ai ép buộc, sống chung đến năm 2012, thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên gây gỗ với nhau và chị H đã về nhà mẹ ở tỉnh Thái Bình sinh sống cho đến nay. Nay, chị H yêu cầu ly hôn với anh, anh đồng ý. Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung tên Hà Lê Hoài Anh, sinh ngày 13/6/2009, hiện tại cháu Anh đang sống cùng với anh. Khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Anh, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thời hạn thụ lý, giải quyết vụ án; việc cấp tống đạt văn bản pháp luật và việc tuân thủ quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Lê Thị H là nguyên đơn, anh Hà Thanh S là bị đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh S là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 146, 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Hà Thanh S.

Về nuôi con chung: Giao con chung Hà Lê Hoài Anh, sinh ngày 13/6/2009 cho anh Hà Thanh S trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận anh S không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị Lê Thị H và anh Hà Thanh S không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị H là nguyên đơn, anh Hà Thanh S là bị đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh S.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Hà Thanh S chung sống với nhau từ năm 2008, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 30 tháng 7 năm 2008, Giấy đăng ký kết hôn số 70/2008, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình chung sống, giữa chị H và anh S phát sinh mâu thuẫn, mà nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Năm 2012, chị H về nhà mẹ tại tỉnh Thái Bình sống và ly thân với anh S cho đến nay. Nay, chị H yêu cầu ly hôn với anh S, anh S đồng ý ly hôn phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh S.

[4] Về nuôi con chung: Chị Lê Thị H và anh Hà Thanh S có 01 con chung tên Hà Lê Hoài Anh, sinh ngày 13/6/2009. Chị H yêu cầu giao con chung cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, anh S đồng ý. Hiện tại, anh S đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Anh, mặt khác, cháu Anh cũng có nguyện vọng được sống chung với anh S nên giao cháu Anh cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh S không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Hà Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1.Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Hà Thanh S.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Hà Lê Hoài Anh, sinh ngày 13/6/2009 cho anh Hà Thanh S trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận anh S không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được quyền cản trở.

3. Về chia tài sản, nợ chung: Ghi nhận chị Lê Thị H và anh Hà Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 0025091 ngày 08/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS H.Tân Châu;
- UBND xã Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Thị Xuân Lan